ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1851 /UBND-KTCN V/v đề nghị chấp thuận bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác Dự án Mở rộng nâng công suất mỏ than Na Dương	*Lạng Sơn, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định chủ trương và điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường chấp thuận việc bố trí thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác như sau:

1. Thông tin dự án phải trồng rừng thay thế

- Tên dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Dự án Mở rộng nâng công suất mỏ than Na Dương của Công ty Than Na Dương - VVMI, Chi nhánh Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP.

- Diện tích rừng, đất lâm nghiệp thuộc trường hợp phải nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Lâm nghiệp: 83,57 ha.

- Loại rừng chuyển đổi:

+ Rừng trồng sản xuất: 17,97 ha.

+ Rừng trồng ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc là rừng sản xuất: 8,59 ha.

+ Diện tích đất lâm nghiệp sau khai thác trắng rừng trồng: 12,17 ha

+ Diện tích đất có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng: 44,84 ha.

- Diện tích phải trồng rừng thay thế: 83,57 ha.

2. Kết quả rà soát quỹ đất có thể trồng rừng thay thế và lý do đề xuất bố trí thực hiện trồng rừng tại địa phương khác

2.1. Kết quả rà soát

Theo công bố hiện trạng rừng tỉnh Lạng Sơn, tính đến 31/12/2025:

- Tổng diện tích đất quy hoạch cho rừng đặc dụng/diện tích có rừng: 12.991,45 ha/12.043,16 ha.

- Tổng diện tích đất quy hoạch cho rừng phòng hộ/diện tích có rừng:

95.032,09ha/87.589,84 ha.

- Tổng diện tích đất quy hoạch cho rừng sản xuất/diện tích có rừng: 491.963,66ha/457.152,41 ha.

- Quỹ đất có thể trồng rừng thay thế theo các đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: 0 ha.

- Quỹ đất có thể thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 16.392 ha diện tích có cây tái sinh có thể rà soát thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung.

2.2. Lý do địa phương không bố trí được quỹ đất trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác

- Kết quả rà soát trên địa bàn tỉnh cơ bản không còn quỹ đất trống đủ điều kiện thực hiện trồng rừng thay thế (*diện tích đất trống phân bố rải rác, manh mún; diện tích tập trung chủ yếu tại khu vực núi cao, độ dốc lớn, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, không có đường giao thông tiếp cận; một số khu vực là bãi chăn thả gia súc của cộng đồng dân cư, chưa được rà phá bom mìn… không bảo đảm điều kiện để trồng rừng*). Qua rà soát đầu năm 2026, diện tích có thể triển khai thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh là khoảng 141 ha; đối với quỹ đất trên, UBND tỉnh đã triển khai trồng rừng thay thế từ nguồn tiền trồng rừng thay thế với diện tích thực hiện là 271,139 ha[1].

- Diện tích do doanh nghiệp nhà nước quản lý: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã làm việc với các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam về triển khai trồng rừng thay thế. Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp thực hiện trồng rừng từ nguồn tiền trồng rừng thay thế phải ghi tăng vốn điều lệ phần vốn Nhà nước quản lý, do vậy, các doanh nghiệp không đăng ký thực hiện.

- Đối với đất rừng sản xuất được giao của hộ gia đình, cá nhân thực hiện hỗ trợ trồng rừng sản xuất (có cam kết khai thác sau khi đạt tiêu chí rừng trồng gỗ lớn): Trên địa bàn tỉnh, sau khai thác người dân chủ yếu trồng lại rừng bằng các loài cây Keo, Bạch Đàn với mục đích trồng rừng kinh doanh gỗ nguyên liệu. Qua triển khai, đến hiện nay chưa có hộ gia đình, cá nhân đăng ký nhu cầu hỗ trợ trồng rừng sản xuất (có cam kết khai thác sau khi đạt tiêu chí rừng trồng gỗ lớn).

- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác: Để xác định diện tích có thể triển khai, cần phải tiếp tục điều tra, phân loại đối tượng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 84/2025/TT- BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường*); đến nay chưa có hộ gia đình, cá nhân đăng ký tham gia.

---

[1] Trồng rừng thay thế Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng.

Hiện nay, tổng số diện tích các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn cần thực hiện trồng rừng thay thế là **595,554** ha (các dự án đã nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh). Kế hoạch triển khai trồng rừng thay thể tại tỉnh trong năm 2026 là 271,139 ha. Như vậy, còn **324,415** ha chưa có quỹ đất để thực hiện trồng rừng thay thế.

Từ kết quả rà soát quỹ đất trống có thể trồng rừng thay thế và kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh cho thấy quỹ đất hiện nay để trồng rừng thay thế không đảm bảo để Uỷ ban nhân dân tỉnh chấp thuận để các dự án thực hiện trồng rừng thay thế tại tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025.

3. Đề xuất, kiến nghị

Do trên địa bàn tỉnh không còn quỹ đất đáp ứng điều kiện cho trồng rừng thay thế, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung và các biện pháp lâm sinh khác, UBND tỉnh Lạng Sơn kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chấp thuận việc bố trí thực hiện trồng rừng tại địa phương khác đối với Dự án Mở rộng nâng công suất mỏ than Na Dương, diện tích 83,57 ha.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, chấp thuận việc nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VI;
- UBND các xã: Lợi Bác, Na Dương;
- Công ty Than Na Dương-VVMI, Chi nhánh Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, các Trung tâm: Thông tin, PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KTCN(HĐN).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn